TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **217**/2017/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 24 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 331/2017/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2017, giữa:

Người yêu cầu: **1. Ông Trần Ngọc Q –** Sinh năm 1958

2. Bà Bùi Thị T - Sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: Số 5, TDP số 4, phường P, quận N, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc Hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/10/2017:

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Ngọc Q và bà Bùi Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung, con lớn là Trần Ngọc K, sinh ngày 3/2/1985; con nhỏ là Trần Ngọc H, sinh ngày 12/6/1988. Anh K, anh H đã trưởng thành, ở với ai là quyền của các anh.

- Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Ông Q, bà T mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng ông bà đã nộp tại biên lai số 0007270 ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Ông bà đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Thẩm phán

Đặng Thu Phương

Nơi nhận:

- VKSND Q. Nam Từ Liêm
- UBND phường M, quận N, thành phố Hà Nội. (Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKD số 54/2013 ngày 12/4/2013, quyển số 01)
- Các đương sự
- Lưu HS, V.Phòng